TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ TÂN** TỈNH CÀ MAU	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 29/2017/QĐDS-ST
Ngày: 22-11-2017
V/v: "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn,thỏa thuận nuôi con*".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Việt Triều - Thẩm phán.

Thư ký phiên họp: Bà Lê Hồng Huệ - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau tham gia phiên họp: Ông Dương Văn Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 209/2017/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2017 về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con chung theo Quyết định mở phiên họp số: 198/2017/QĐPH-ST ngày 06 tháng 11 năm 2017.

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Trần Kha L, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Ấp V, xã P, huyện P, tỉnh Cà Mau.

- Bà Trần Ngọc T, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Ấp V, xã P, huyện P, tỉnh Cà Mau.

2. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết: Ông Trần Kha L và bà Trần Ngọc T yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn, công nhận sự thỏa thuận nuôi con chung.

NHẬN ĐỊNH

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau nhận định:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Kha L và bà Trần Ngọc T tự nguyện chung sống với nhau năm 2006 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện P, tỉnh Cà Mau, giấy chứng nhận kết hôn số 30/2006 quyển số 01 ngày 24 tháng 4 năm 2006, nên hôn nhân của ông Trần Kha L và bà Trần Ngọc T là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Ông Trần Kha L và bà Trần Ngọc T cùng xác định trong thời gian chung sống, giữa vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, cự cãi thường xuyên nên không thể tiếp tục chung sống với nhau. Do cuộc sống chung của vợ chồng không còn hạnh phúc, nên ông Trần Kha L và bà Trần Ngọc T yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét thấy sự thuận tình ly hôn giữa ông Trần Kha L và bà Trần Ngọc T là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội

và phù hợp với quy định của pháp luật, nên áp dụng Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Trần Kha L và bà Trần Ngọc T.

- Về quyền nuôi con chung: Trong thời gian chung sống ông Trần Kha L và bà Trần Ngọc T có hai người con chung Trần Anh Th (giới tính nữ), sinh ngày 06 tháng 8 năm 2006 và Trần Chí Ph (giới tín nam), sinh ngày 30 tháng 4 năm 2008, hai người con chung hiện đang do bà Trần Ngọc T trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Trần Kha L và bà Trần Ngọc T thỏa thuận giao hai người con chung cho bà Trần Ngọc T trực tiếp nuôi dưỡng. Bà Trần Ngọc T không yêu cầu ông Trần Kha L cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy việc ông Trần Kha L và bà Trần Ngọc T tự thỏa thuận với nhau về người nuôi con và không cấp dưỡng nuôi con là hoàn toàn tự nguyện, không trái với quy định pháp luật. Nên việc thỏa thuận về người nuôi con và không cấp dưỡng nuôi con giữa ông Trần Kha L và bà Trần Ngọc T được công nhận.

Về tài sản chung và nợ chung không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

Về lệ phí tòa án: Lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm 300.000đ, bà Trần Ngọc T tự nguyện chịu toàn bộ, bà T đã nộp tạm ứng lệ phí 300.000đ được chuyển thu sung công quỹ nhà nước.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 2 Điều 29; Điểm b Khoản 2 Điều 35; khoản 2 Điều 67; Điều 371 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 55; 81; 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

Áp dụng Điều 37 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Trần Kha L và bà Trần Ngọc T.

2. Công nhận sự thỏa thuận giữa ông Trần Kha L và bà Trần Ngọc T: Giao hai người con chung tên Trần Anh Th (giới tính nữ), sinh ngày 06 tháng 8 năm 2006 và Trần Chí Ph (giới tính nam), sinh ngày 30 tháng 4 năm 2008 cho bà Trần Ngọc T trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Trần Kha L có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

3. Lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng, bà T tự nguyện chịu toàn bộ đã nộp tạm ứng lệ phí 300.000đ tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006715 ngày 05 tháng 10 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Cà Mau, chuyển thu sung công quỹ nhà nước.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện P;
- CCTHADS huyện P;
- UBND xã P, huyện P;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Việt Triều